**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: ĐỀ-XI-MÉT(Tiết 1)***

Tuần: 4 Tiết: 16 Ngày dạy: 25/9/2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có ý thức học hỏi thầy cô, bạn bè và người khác để củng cố và mở rộng hiểu biết.

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống

- Nhận biết được đơn vị đo độ đài đề-xi-mét: tên gọi, kí hiệu, cách đọc, cách viết; độ lớn.

- Thực hiện được việc ước lượng và đo độ dài bằng thước thẳng với đơn vị đo là đề-xi-mét trên một số đó vật quen thuộc như sách giáo khoa, bàn học, đồ dùng học tập (phạm vi 100 cm).

- So sánh độ dải của gang tay với l dm, 2 dm.

- Làm quen với việc giải quyết vấn đề với các số đo theo đơn vị đề-xi-mét, xăng-ti-mét (trong phạm vị 100).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Giáo án, SGK, SGV.

- Thước thẳng có vạch chia từng xăng-ti-mét (thước dài 15cm)

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, bút viết, bảng con

- Thước thẳng có vạch chia thành từng xăng - ti – mét (thước dài 15cm)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***8’*** | **1.KHỞI ĐỘNG :**  -GV có thể cho HS chơi “Ai nhanh nhất?”  + GV đọc phép tính, HS làm trên bảng con (đội 1: tính ngang, đội 2: đặt tính).  -Trong một đội, ai nhanh nhất, đúng nhất được gắn thẻ lên bảng. **69 + 21 = 48**   |  |  | | --- | --- | | - | **69** | | **21** | |  | **48** |   - Cả lớp nhận xét - GV nhận xét. | - HS chơi  - HS lắng nghe |
| ***10’*** | ***Hoạt động 1.******Giới thiệu đơn vị đo độ dài (dm) và dụng cụ đo độ dài (thước thẳng của HS có các vạch chia thành từng xăng-ti-mét)***  ***a) Tạo tình huống: nhu cầu xuất hiện đơn vị đo chuẩn***  GV phát cho các nhóm băng giấy có chiều dài 30 cm.  -Yêu cầu: HS nêu cách đo chiều dài băng giấy đã cho.  • Dùng gang tay đo khoảng gần 3 gang tay —>■ sẽ không biết chính xác dài bao nliiêu.  • Dùng thước đo theo đơn vị xăng-ti-mét.  • 15 cm + 15 cm —>• chưa học cách cộng có nhớ.  • 10 cm + 10 cm + 10 cm = 30 cm —» cộng từng chục.  - GV nêu nhu cầu xuất liiện đơn vị đo mới: Để đo được độ dài băng giấy, chúng ta phải tliực hiện các phép cộng các số đo theo xăng-ti-mét, có khi gặp phải các phép cộng chưa biết cách thực hiện. Vậy phải sử dụng một đơn vị đo mới lớn hơn xăng-ti-mét để thuận tiện khi đo.  ***b) Giới thiệu đơn vị đề-xi-mét***  **-Tên gọi:** Đơn vị đo mới đó chính là đề-xi-mét.  Đe-xi-mét là một đơn vị đo độ dài  HS đọc: đề-xi-mét  - Kí **hiệu**: Đề-xi-mét viết tắt là dm, đọc là đề-xi-mét.  ***c)Thực hành: Bài 1***  HS viết và đọc trên bảng có nền kẻ ô:  0 dòng dm; 2 dm, 7 dm, 12 dm.  **-Độ lớn**  +GV yêu cầu HS vẽ hai đoạn thẳng 1 cm và 10 cm trên bảng con.  +GV giới thiệu độ lớn của đề-xi-mét: 1 dm =10 cm, 10 cm = 1 dm. | -HS lắng nghe  -HS đo  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe  -HS thực hành  +HS dùng đầu bút chì kéo từ vạch 0 cm đến vạch 10 cm hoặc cho tay chạm trên đoạn thẳng 10 cm vừa vẽ để cảm nhận độ lớn 1 dm, đọc 1 dm.  + HS đo độ dài viên phấn nguyên để cảm nhận độ lớn 1 đề-xi-mét gần bằng chiều dài viên phấn. |
| ***15’*** | ***Hoạt động 2:Thực hành***  ***1.Giới thiệu cách đo độ dài bằng thước thẳng có vach chia xăng-ti-mét***  ***a .GV giới thiệu cách đo trên một mẫu cụ thể.***  ***-***Cầm thước: Các số ở phía trên.  Số 0 phía ngoài cùmg, bên trái.  -Đặt thước: Vạch 0 của thước trùmg với một đầu của băng giấy.  Mép thước sát mép (cần đo) của băng giấy  -Đọc số đo: Đầu còn lại của băng giấy trùng vạch số 10 trên thước thì đọc số đo theo vạch đó (1 đề-xi-mét). Làm dấu tại vạch 10, tiếp tục nhấc thước lên và thực liiện tương tự để có 1 đề-xi-mét. Và cuối cùng lần 3, HS đọc 3 đề-xi-mét.  -Viết số đo: 3 dm.  ***b.Thực hành đo***  Bài 2:  -HD HS thực hành đo gang tay và sử dụng ngôn ngữ diễn đạt.  +HS đặt gang tay lên thước thẳng để xác định “gang tay em dài.?. cm”.  +Yêu cầu HS xác đinh gang tay của mình so với 1 dm; 2 dm qua việc sử dụng cụm từ “dài hơn”, “ngắn hơn” hay “dài bằng”. HS nên được lí do dựa vào mối quan hệ giữa đề-xi-mét và xăng-ti-mét. (Tức là nếu HS nêu. “Gang tay em dài hơn 1 dm” thì phải nói được lí do vì “Gang tay em dài hơn 10 cm”; nếu “Gang tay em ngắn hơn 2 dm” thì phải nói vì “Gang tay em ngắn hơn 20 cm”,...).  -Ước lượng  +HD HS tập ước lượng chiều rộng và chiều dài quyển sách Toán 2 bằng mắt để có kết luận:  + Clìiều rộng khoảng .? .dm.  + Chiều dài khoảng .?. dm.  +Sau khi ước lượng và ghi lại kết quả, HS sẽ được dùng thước để kiểm tra tính chính xác khi ước lượng bằng mắt. Nếu kết quả sai lệch nhiều quá thi cần cảm nhận lại độ lớn 1 dm qua hình. ảnh chiều dài viên phấn để hướng dẫn ước lượng lại.  -GV nhận xét | - HS quan sát và thực hiện theo  -HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS thực hành đo gang tay và sử dụng ngôn ngữ diễn đạt.  ***-***HS tập ước lượng chiều rộng và chiều dài quyển sách Toán 2 bằng mắt |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HOC:**